

Số: **2253**/BXD-VPHà Nội, ngày **12**/tháng 5 năm 2020

V/v đăng ký, đề xuất các dự án, nhiệm vụ triển khai thực hiện trong năm 2021 thuộc Chương trình QG về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả GD 2019-2030

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng;
- Các cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo lĩnh vực liên quan;
- Các đơn vị tư vấn liên quan;
- Các Tổng công ty, công ty sản xuất vật liệu xây dựng.

Bộ Xây dựng nhận được công văn số 3015/BCT-TKNN ngày 28/4/2020 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 ban hành theo Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Chương trình).

Mục tiêu Chương trình đặt ra là giai đoạn 2019-2025 tiết kiệm 5-7% và giai đoạn 2025-2030 tiết kiệm 8-10% tổng tiêu thụ năng lượng quốc gia. Đối với ngành xây dựng có một số mục tiêu và nội dung chính như sau:

- Giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân so với giai đoạn 2015-2018 đối với ngành xi măng (tối thiểu 7,5% giai đoạn đến năm 2025; tối thiểu 10,89% giai đoạn đến năm 2030).

- Mục tiêu đến 2025: Đạt được 80 công trình tiết kiệm năng lượng và công trình xanh;

- Mục tiêu đến năm 2030: Đạt được 150 công trình tiết kiệm năng lượng và công trình xanh. Dán nhãn năng lượng cho 50% vật liệu xây dựng có yêu cầu cách nhiệt sử dụng trong công trình;

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các nội dung của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 09:2017/BXD về Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng, công trình công nghiệp, phát triển công trình xanh, khu đô thị xanh; thiết lập hệ thống đánh giá và chứng nhận công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng tiêu chuẩn, tăng cường năng lực các phòng thử nghiệm đánh giá, dán nhãn năng lượng cho sản phẩm vật liệu xây dựng có yêu cầu cách nhiệt sử dụng trong công trình xây dựng;

- Rà soát, nghiên cứu, xây dựng các quy định về định mức tiêu hao năng

lượng đối với ngành/tiểu ngành, sản phẩm trong lĩnh vực xây dựng, đáp ứng yêu cầu quản lý, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội;

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, thúc đẩy các dự án đầu tư xây dựng mới, các dự án cải tạo, lắp đặt, thay thế trang thiết bị trong các công trình xây dựng, hệ thống chiếu sáng công cộng; dự án đầu tư, cải tạo, đổi mới dây chuyền thiết bị, công nghệ trong các cơ sở sản xuất ngành Xây dựng nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thuộc chức năng nhiệm vụ được giao.

Bộ Xây dựng thông báo để các đơn vị nghiên cứu, đề xuất các dự án, nhiệm vụ của kế hoạch năm 2021 về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng, các cơ sở sản xuất ngành Xây dựng và các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Danh mục đề xuất các nhiệm vụ, dự án của đơn vị được tổng hợp theo Phụ lục 1 và Thuyết minh đề cương chi tiết thực hiện nhiệm vụ, dự án được lập theo mẫu tại Phụ lục 2 (Công văn hướng dẫn đăng ký đề xuất nhiệm vụ, dự án TKNL 2021 và các mẫu biểu được đăng tải tại trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, địa chỉ: <http://www.moc.gov.vn>, mục Thông báo). Công văn đăng ký và mẫu biểu đề xuất các dự án, nhiệm vụ gửi về Bộ Xây dựng (Vụ Khoa học công nghệ và môi trường) **trước ngày 31/5/2020**. Ngoài công văn và mẫu biểu đề xuất nhiệm vụ, dự án có đóng dấu, đề nghị gửi file vào địa chỉ email: [dinhchinhloi@moc.gov.vn](mailto:dinhchinhloi@moc.gov.vn); CC: [loibxd77@gmail.com](mailto:loibxd77@gmail.com)./.

Mọi thông tin cần thiết xin liên hệ: Ông Đinh Chính Lợi, chuyên viên chính Vụ Khoa học công nghệ và môi trường – Bộ Xây dựng. Điện thoại 0243.9760271, máy lẻ 122. Di động: 0867868239.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Lê Quang Hùng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT. *TL*

**TL. BỘ TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Tạ Quang Vinh**

**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TKNL NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2021 TRONG KHUÔN KHỔ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ GIAI ĐOẠN 2019-2030**

<b>STT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Kết quả dự kiến</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)</b>	<b>Đơn vị chủ trì/phối hợp</b>	<b>Ghi chú</b>

## PHỤ LỤC 2: THUYẾT MINH NHIỆM VỤ TKNL

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

<b>1</b>	<b>Tên nhiệm vụ:</b>	<b>1a. Mã số:</b> <i>(được cấp khi hồ sơ trúng tuyển)</i>
<b>2</b>	<b>Loại nhiệm vụ:</b> -	
<b>3</b>	<b>Thời gian thực hiện:</b> .....tháng (từ tháng /năm 20... đến tháng /năm 20...)	
<b>4</b>	<b>Kinh phí thực hiện:</b> Tổng kinh phí: ..... (triệu đồng), trong đó: - Từ ngân sách nhà nước: ... - Từ nguồn tự có của tổ chức - Từ nguồn khác: ...	
<b>5</b>	<b>Phương thức khoán chi:</b> <input type="checkbox"/> Khoán đến sản phẩm cuối cùng	<input type="checkbox"/> Khoán từng phần, trong đó: - Kinh phí khoán: ..... triệu đồng - Kinh phí không khoán: ..... triệu đồng
<b>6</b>	<b>Chủ nhiệm nhiệm vụ:</b>  Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam/ Nữ: ..... Học hàm, học vị:..... Chức danh khoa học: ..... Chức vụ:..... Điện thoại của tổ chức: ..... Nhà riêng: ..... Mobile:..... Fax: ..... E-mail: ..... Tên tổ chức đang công tác:..... Địa chỉ tổ chức:..... Địa chỉ nhà riêng: .....	
<b>7</b>	<b>Thư ký nhiệm vụ:</b>  Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam/ Nữ: ..... Học hàm, học vị: ..... Chức danh khoa học: ..... Chức vụ: .....	

Điện thoại của tổ chức: .....Nhà riêng: .....Mobile: .....  
 Fax: ..... E-mail: .....  
 Tên tổ chức đang công tác: .....  
 Địa chỉ tổ chức: .....  
 Địa chỉ nhà riêng: .....

**8 Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:**

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: .....  
 E-mail: .....  
 Website: .....  
 Địa chỉ: .....  
 Họ và tên thủ trưởng tổ chức: .....  
 Số tài khoản: .....  
 Ngân hàng: .....  
 Cơ quan chủ quản đề án: .....

**9 Các tổ chức phối hợp chính thực hiện nhiệm vụ: (nếu có)**

**1. Tổ chức 1 :** .....  
 Cơ quan chủ quản .....  
 Điện thoại: ..... Fax: .....  
 Địa chỉ: .....  
 Họ và tên thủ trưởng tổ chức: .....  
 Số tài khoản: .....  
 Ngân hàng: .....

**2. Tổ chức 2 :** .....  
 Cơ quan chủ quản .....  
 Điện thoại: ..... Fax: .....  
 Địa chỉ: .....  
 Họ và tên thủ trưởng tổ chức: .....  
 Số tài khoản: .....  
 Ngân hàng: .....

**3. Tổ chức**

**10 Các cán bộ thực hiện nhiệm vụ:**

*(Ghi những người có đóng góp khoa học và chủ trì thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề án, không quá 10 người kể cả chủ nhiệm đề án)*

	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề án (Số tháng quy đổi)
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				

## II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

<b>11</b>	<b>Mục tiêu của nhiệm vụ:</b> <i>(phát triển và cụ thể hoá định hướng mục tiêu theo đặt hàng)</i> ..... ..... ..... ..... .....
<b>12</b>	<b>Tình trạng nhiệm vụ:</b> <input type="checkbox"/> Mới <input type="checkbox"/> Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả <input type="checkbox"/> Kế tiếp nghiên cứu của người khác
<b>13</b>	<b>Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ:</b> <b>13.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ</b> <i>(Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ, rõ ràng mức độ thành công, hạn chế của các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ)</i>

**13.2 Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của nhiệm vụ**  
*(Trên cơ sở tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn, nêu rõ cơ sở cho việc cụ thể hoá mục tiêu và những định hướng nội dung chính cần thực hiện để đạt được mục tiêu)*

**14 Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu trong nước và ngoài nước có liên quan đến nhiệm vụ đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan:**  
*(Tên tác giả, nơi và năm công bố, công trình, NXB, chỉ nêu những danh mục đã được trích dẫn)*

**15 Nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ:**  
*(Liệt kê và mô tả chi tiết những nội dung nghiên cứu và triển khai thực nghiệm phù hợp cần thực hiện để đạt được mục tiêu đề ra)*  
 Nội dung 1:.....  
 Nội dung 2:.....  
 Nội dung 3:.....

**16 Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong nước**  
*(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên các tổ chức phối hợp chính tham gia thực hiện nhiệm vụ và nội dung công việc tham gia trong nhiệm vụ, kể cả các cơ sở sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng-nếu có)*

**17 Phương án hợp tác quốc tế: (nếu có)**  
*(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ nhiệm vụ; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của nhiệm vụ)*

**18 Kế hoạch thực hiện:**

Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	Kết quả phải đạt	Thời gian (bắt đầu, kết thúc)	Cá nhân, tổ chức thực hiện*	Dự kiến kinh phí
--	------------------	-------------------------------	-----------------------------	------------------

1	<b>Nội dung 1</b>				
	- Công việc 1				
	- Công việc 2				
	.....				
2	<b>Nội dung 2</b>				
	- Công việc 1				
	- Công việc 2				
	.....				

\* Chỉ ghi những cá nhân có tên tại Mục 10

### III. SẢN PHẨM CỦA NHIỆM VỤ

19	<b>Sản phẩm chính của nhiệm vụ và yêu cầu chất lượng cần đạt</b> (liệt kê theo dạng sản phẩm)			
( Bao gồm Báo cáo khoa học của nhiệm vụ (báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo kiến nghị); dự thảo cơ chế chính sách; kết quả dự báo; mô hình; quy trình, quy phạm; phương pháp nghiên cứu mới; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; Bài báo, sách chuyên khảo và các sản phẩm khác...)				
<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm</b> (ghi rõ tên từng sản phẩm)	<b>Yêu cầu khoa học cần đạt</b>	<b>Ghi chú</b>	
20	<b>Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu</b>			
<b>20.1 Lợi ích của nhiệm vụ:</b>				
a) Tác động đến xã hội – kinh tế và môi trường (đóng góp cho việc hoạch định và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội) và tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học (đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới thông qua các công trình công bố ở trong và ngoài nước)				



.....  
.....  
b) Tác động đối với lĩnh vực có liên quan  
.....  
.....

.....  
.....  
c) Tác động đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu  
.....  
.....

**20.2 Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:**

*(Nêu rõ tên kết quả nghiên cứu; cơ quan/tổ chức ứng dụng; luận giải nhu cầu của cơ quan/  
tổ chức ứng dụng; tính khả thi của phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu)*  
.....  
.....  
.....  
.....

**IV. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NGUỒN KINH PHÍ**

*(Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)*

Đơn vị: triệu đồng

21	<b>Kinh phí thực hiện đề án phân theo các khoản chi:</b>						
	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
			Trả công lao động (khoa học, phổ thông)	Nguyên, vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Xây dựng, sửa chữa nhỏ	Chi khác
	<b>Tổng kinh phí</b> <i>Trong đó:</i>						
1	Ngân sách SNKH: - Năm thứ nhất: - Năm thứ hai:						
2	Nguồn khác (vốn huy động, ...)						

**V. DỰ TOÁN KINH PHÍ NHIỆM VỤ**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung các khoản chi	Tổng số		Nguồn vốn										
		Kinh phí	Tỷ lệ (%)	Ngân sách SNKH								Tự có	Khác	
				Tổng số	Trong đó, khoản chi theo quy định	Năm thứ nhất	Trong đó, khoản chi theo quy định*	Năm thứ hai	Trong đó, khoản chi theo quy định	Năm thứ ba	Trong đó, khoản chi theo quy định*			
1	2	3	4	5=(7+9+11)	6=(8+10+12)	7	8	9	10	11	12	13	14	
1	Trả công lao động (khoa học, phổ thông)													
2	Nguyên, vật liệu, năng lượng													
3	Thiết bị, máy móc													

TT	Nội dung các khoản chi	Tổng số		Nguồn vốn										
		Kinh phí	Tỷ lệ (%)	Ngân sách SNKH								Tự có	Khác	
				Tổng số	Trong đó, khoản chi theo quy định	Năm thứ nhất	Trong đó, khoản chi theo quy định*	Năm thứ hai	Trong đó, khoản chi theo quy định	Năm thứ ba	Trong đó, khoản chi theo quy định*			
4	Xây dựng, sửa chữa nhỏ													
5	Chi khác													
	<b>Tổng cộng</b>													

Ngày.....tháng ..... năm 2020

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**

(Họ tên và chữ ký)

Ngày.....tháng ..... năm 2020

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**

(Họ tên, chữ ký và đóng dấu)